

Số: 2362/TB-MTS

Hạ Long, ngày 30 tháng 10 năm 2020

**THÔNG BÁO**  
**Về việc lựa chọn tổ chức bán đấu giá tài sản**

- Căn cứ Luật đấu giá tài sản số 01/2016/QH14, ngày 17/11/2016 và có hiệu lực từ 01/7/2017;

- Hợp đồng Ủy quyền ngày 29/4/2020; Phụ lục số 01 của hợp đồng ngày 30/6/2020; Phụ lục số 02 của hợp đồng ngày 30/9/2020 giữa TKV và Công ty cổ phần Vật tư – TKV “V/v TKV ủy quyền cho Công ty cổ phần Vật tư – TKV thực hiện các bước thanh lý và tổ chức nhượng bán số vật tư chậm luân chuyển, lạc hậu kỹ thuật tồn kho ứ đọng của TKV mà Công ty cổ phần Vật tư – TKV đang thay TKV quản lý”;

- Quyết định số 1572/QĐ-TKV, ngày 23/9/2020 của Tổng giám đốc Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam “V/v quyết định giá khởi điểm để tổ chức thanh lý và nhượng bán số vật tư chậm luân chuyển, lạc hậu kỹ thuật, tồn kho ứ đọng của TKV”;

- Quyết định số 2179/QĐ-MTS, ngày 08 tháng 10 năm 2020 của Giám đốc Công ty cổ phần Vật tư – TKV “V/v phát hành thông báo lựa chọn tổ chức bán đấu giá tài sản lô vật tư chậm luân chuyển, lạc hậu kỹ thuật tồn kho ứ đọng của TKV”.

Công ty cổ phần Vật tư - TKV thông báo về việc lựa chọn tổ chức bán đấu giá tài sản để thực hiện việc tổ chức đấu giá như sau:

**1. Tên, địa chỉ của người có tài sản đấu giá:**

- Tên đơn vị: Công ty cổ phần Vật tư – TKV (Hợp đồng ủy quyền ngày 29 tháng 4 năm 2020 của TKV);

- Địa chỉ: Tổ 1, Khu 2, phường Hồng Hà, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

- Điện thoại: 0203 369 5899 Fax: 0203 363 4899

**2. Tên tài sản, số lượng, chất lượng của tài sản đấu giá:**

- Tên tài sản: Lô vật tư chậm luân chuyển, lạc hậu kỹ thuật tồn kho ứ đọng của TKV.

- Số lượng, chất lượng: Có danh sách chi tiết kèm theo.

- Giá khởi điểm của tài sản đấu giá: 4.349.306.756 đồng (bằng chữ: Bốn tỷ, ba trăm bốn chín triệu ba trăm linh sáu nghìn bảy trăm năm sáu đồng).

- Hình thức bán: Bán trọn lô như danh mục kèm theo (người mua thực hiện tiêu hủy theo quy định pháp luật đối với những vật tư phải tiêu hủy).

**3. Tiêu chí lựa chọn tổ chức đấu giá**

Tiêu chí: Mọi tổ chức đấu giá tài sản phải có đầy đủ các tiêu chí theo quy định tại khoản 4 Điều 56 Luật đấu giá tài sản năm 2016 và các tiêu chí khác do Công ty cổ phần Vật tư – TKV quy định, cụ thể như sau:

STT	Tiêu chí bắt buộc	Yêu cầu
1	Hồ sơ pháp lý của tổ chức đấu giá tài sản	<p>Có ngành nghề đầy đủ theo quy định Luật đấu giá tài sản:</p> <p>+ Có quyết định thành lập, đăng ký kinh doanh phù hợp với ngành nghề;</p> <p>+ Có tên trong danh sách các tổ chức đấu giá tài sản do Bộ tư pháp công bố.</p>
2	Năng lực, kinh nghiệm của tổ chức đấu giá	<p>+ Có Hội trường tổ chức đấu giá từ <b>20</b> chỗ ngồi trở lên tại trụ sở và có hệ thống thông tin phục vụ cho công tác đấu giá;</p> <p>+ Có tối thiểu <b>03</b> đấu giá viên trở lên;</p> <p>+ Có từ <b>05</b> năm hoạt động trở lên (tính theo ngày/tháng/năm) tính đến thời điểm nộp hồ sơ đăng ký tham gia tổ chức bán đấu giá tài sản;</p> <p>+ Có tối thiểu <b>03</b> hợp đồng bán đấu giá thành công trong <b>02</b> năm trở lại đây;</p> <p>+ Có bản mô tả năng lực, kinh nghiệm.</p>
3	Phương án đấu giá khả thi, hiệu quả	Phù hợp theo yêu cầu của Công ty cổ phần Vật tư – TKV.
4	Thù lao dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá tài sản phù hợp	Theo quy định tại Thông tư số 45/2017/TT-BTC ngày 12/5/2017 của Bộ Tài chính.

#### 4. Thời hạn, địa điểm nộp hồ sơ.

- Thời gian nộp hồ sơ đăng ký tham gia tổ chức đấu giá tài sản: Các tổ chức đấu giá tài sản đủ điều kiện tham gia, có nhu cầu tổ chức bán đấu giá tài sản trên, nộp hồ sơ đăng ký tham gia trong giờ hành chính, trong thời hạn **05** ngày kể từ ngày thông báo.

- Người đến nộp hồ sơ phải mang theo Giấy giới thiệu của đơn vị và Chứng minh nhân dân/căn cước công dân của cá nhân được cử đến.

*(Chú ý: Không hoàn trả hồ sơ, đối với các hồ sơ không được Công ty cổ phần Vật tư – TKV lựa chọn).*

- Địa điểm nộp hồ sơ đăng ký tham gia tổ chức đấu giá tài sản: Tại Văn phòng Công ty cổ phần Vật tư – TKV.

- Địa chỉ: Tổ 1, Khu 2, phường Hồng Hà, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

- Điện thoại: 0203 369 5899

Fax: 0203 363 4899

Công ty cổ phần Vật tư – TKV, mong được sự hợp tác của các tổ chức đầu giá chuyên nghiệp.

***Trân trọng thông báo!*** ✓

**Nơi nhận:**

- + Trang thông tin điện tử QG;
- + Trang thông tin điện tử TKV;
- + Trang thông tin điện tử MTS;
- + Lưu VPGĐ.



*Ninh Thị Mỹ Nga*

**BẢNG CHI TIẾT VẬT TƯ, HÀNG HÓA**  
(Kèm thông báo số 2362/TMCG-MTS ngày 30/10/2020)

STT	Tên hàng hóa	Thời điểm nhập hàng	Hiện trạng vật tư hàng hóa
<b>1</b>	<b>Phụ tùng nhóm máy khai thác</b>		Lạc hậu, kém, mất phẩm chất, tồn kho ứ đọng, chậm luân chuyển
1.1	Phụ tùng gạt D85A-18	Trước năm 2000	
1.2	Phụ tùng gạt D85-21	Trước năm 2000	
1.3	Phụ tùng xúc EKG 4,6	Trước năm 2000	
1.4	Phụ tùng xúc EKG 5A	Trước năm 2000	
1.5	Phụ tùng máy nén khí	Trước năm 2000	
1.6	Phụ tùng PDR - 600 - 51	Trước năm 2000	
1.7	Phụ tùng Gạt D 155	Trước năm 2000	
1.8	Phụ tùng gạt T130	Trước năm 2000	
1.9	Hàng thiết bị	Trước năm 2000	
1.10	Phụ tùng điện	Trước năm 2000	
1.11	Hàng tạp liệu B.Hộ	Trước năm 2000	
1.12	Máy gạt T 130	Trước năm 2000	
1.13	Gạt D85A-18	Trước năm 2000	
1.14	Gạt D 155	Trước năm 2000	
1.15	Xe KD 7610	Trước năm 2000	
1.16	Máy mài RPO 320	Trước năm 2000	
1.17	Máy mài AS4	Trước năm 2000	
1.18	Máy mài vít 3B	Trước năm 2000	
1.19	Thiết bị khe chàm	Trước năm 2000	
1.20	Dụng cụ phân xưởng	Trước năm 2000	
1.21	Phụ tùng HITACHI	Trước năm 2000	
1.22	ЭКГ 4,6 + 5A	Trước năm 2000	
<b>2</b>	<b>Phụ tùng nhóm vận tải</b>		Lạc hậu, kém, mất phẩm chất, tồn kho ứ đọng, chậm luân chuyển
2.1	Phụ tùng xe BELAZ 540	Trước năm 2000	
2.2	Phụ tùng xe ISUZU SQZ:	Trước năm 2000	
2.3	Phụ tùng xe HD 320	Trước năm 2000	
2.4	Phụ tùng IMZ 240	Trước năm 2000	
2.5	Phụ tùng xe KAMAZ (1)	Trước năm 2000	

2.6	Phụ tùng tủng KAMAZ (2)	Trước năm 2000	Lạc hậu, kém, mất phẩm chất, tồn kho ứ đọng, chậm luân chuyển
2.7	Phụ tùng xe PRAGA:	Trước năm 2000	
2.8	Phụ tùng xe IFA - S 4000:	Trước năm 2000	
2.9	Phụ tùng BÒ+GẤU+KAMAZ :	Trước năm 2000	
2.10	Phụ tùng xe Kapaz 94:	Trước năm 2000	
2.11	Phụ tùng Xe Z 130:	Trước năm 2000	
2.12	Vòng bi các loại	Trước năm 2000	
2.13	Phụ tùng xe BELAZ 540	Trước năm 2000	
2.14	Phụ tùng xe ЯМЗ 240	Trước năm 2000	
2.15	Phụ tùng xe ЯМЗ 236-238	Trước năm 2000	
2.16	Phụ tùng xe KPA3 256-260	Trước năm 2000	
2.17	Phụ tùng xe KAMA3	Trước năm 2000	
2.18	Phụ tùng xe ZIL 130	Trước năm 2000	
2.19	Phụ tùng xe ZIL 157-164	Trước năm 2000	
2.20	Phụ tùng xe Giải phóng CA10	Trước năm 2000	
2.21	Phụ tùng xe ГA3 672	Trước năm 2000	
2.22	Phụ tùng xe ГA3 51	Trước năm 2000	
2.23	Phụ tùng xe ГA3 53	Trước năm 2000	
2.24	Phụ tùng xe ГA3 69	Trước năm 2000	
2.25	Phụ tùng xe TATRA 111	Trước năm 2000	
2.26	Phụ tùng xe TATRA 148	Trước năm 2000	
2.27	Phụ tùng xe IFA W50	Trước năm 2000	
2.28	Phụ tùng xe LATVIA + YaZ + VonGa	Trước năm 2000	
2.29	Phụ tùng xe KOCKUMS	Trước năm 2000	
2.30	Phụ tùng xe Bắc kinh	Trước năm 2000	
2.31	Phụ tùng xe ROMAN	Trước năm 2000	
2.32	Phụ tùng xe YAZ-469	Trước năm 2000	
2.33	Phụ tùng xe SKODA	Trước năm 2000	
2.34	Phụ tùng xe VOLVO	Trước năm 2000	
2.35	Phụ tùng xe DRIVER AUTO	Trước năm 2000	
2.36	Phụ tùng xe MONO	Trước năm 2000	
2.37	Phụ tùng xe Công trình xa	Trước năm 2000	
2.38	Phụ tùng xe D12A	Trước năm 2000	
2.39	Phụ tùng xe TATRA 138	Trước năm 2000	
2.40	Phụ tùng xe STAR	Trước năm 2000	

2.41	Phụ tùng xe MA3 525	Trước năm 2000	
2.42	Phụ tùng xe ЯА3 201	Trước năm 2000	Lạc hậu, kém, mất phẩm chất, tồn kho ứ đọng, chậm luân chuyển
2.43	Phụ tùng xe SKODA-706+3D8	Trước năm 2000	
2.44	ĐỘNG CƠ NỒ D6	Trước năm 2000	
2.45	Phụ tùng xe LADA+VOLVAGEN	Trước năm 2000	
2.46	Phụ tùng máy nâng	Trước năm 2000	
<b>3</b>	<b>Phụ tùng nhóm máy thủy</b>		
3.1	Cuzoa:	Trước năm 2000	
3.2	Phụ tùng 3D6:	Trước năm 2000	
3.3	Phụ tùng 4NVD - 6NVD:	Trước năm 2000	
3.4	Phụ tùng tàu Bình giả	Trước năm 2000	
3.5	Các loại phụ tùng khác:	Trước năm 2000	
<b>4</b>	<b>Nhóm vật tư cơ khí</b>		Lạc hậu, kém, mất phẩm chất, tồn kho ứ đọng, chậm luân chuyển
4.1	Keo	Trước năm 2000	
4.2	Hàng TY 7 E	Trước năm 2000	
4.3	Hàng điện ÔTÔ	Trước năm 2000	
4.4	Hàng K 162 -2	Trước năm 2000	
4.5	Gạt đét – 250	Trước năm 2000	
4.6	Hàng MAZ – 500	Trước năm 2000	
4.7	Hàng CBW – 250	Trước năm 2000	
4.8	Hàng VON GA	Trước năm 2000	
4.9	Hàng LIAZSKODA	Trước năm 2000	
4.10	Hàng M3 – 240	Trước năm 2000	
4.11	Hàng GẠT T 130	Trước năm 2000	
4.12	Hàng EKG 4,6	Trước năm 2000	
4.13	Hàng BELLAZ – 548	Trước năm 2000	
4.14	Dụng cụ đo lường	Trước năm 2000	
4.15	Vật tư khác	Trước năm 2000	
4.16	Phốt các loại	Trước năm 2000	
4.17	Hàng CA – 10	Trước năm 2000	
<b>5</b>	<b>Nhóm hàng Điện + Tạp phẩm</b>		Lạc hậu, kém, mất phẩm chất, tồn kho ứ đọng, chậm luân chuyển
5.1	Hoá chất	Trước năm 2000	
5.2	Săm lốp	Trước năm 2000	
5.3	Ắc quy	Trước năm 2000	
5.4	Kim Loại đen	Trước năm 2000	

5.5	Kim loại màu	Trước năm 2000	Lạc hậu, kém, mất phẩm chất, tồn kho ứ đọng, chậm luân chuyển
5.6	Tạp phẩm	Trước năm 2000	
5.7	Bảo hộ lao động	Trước năm 2000	
5.8	Thiết bị	Trước năm 2000	
5.9	Ống và phụ kiện	Trước năm 2000	
5.10	Phụ tùng cột chống	Trước năm 2000	
5.11	Phụ tùng cửa súng bơm dung dịch	Trước năm 2000	
5.12	Phụ tùng trạm bơm nhũ hóa	Trước năm 2000	
5.13	Gioăng kín các loại	Trước năm 2000	
Tổng danh mục vật tư hàng hóa trên 7.000 danh mục vật tư.			

**Ghi chú:** Chi tiết vật tư, hàng hóa được lưu cất, bảo quản tại các kho của Công ty cổ phần Vật tư – TKV trên địa bàn Phường Cửa Ông và phường Quang Hanh, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.

